

Số: 139/2025/QĐST-HNGĐ

Quận Phú Xuân, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1036/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị A, sinh năm 1993.

Nơi thường trú: Tổ dân phố Nham Biều – Lựu Bảo, phường LH, quận PX, thành phố H.

- *Bị đơn*: Anh Phan Đình Nh, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Tổ dân phố Nham Biều – Lựu Bảo, phường LH, quận PX, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/4/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về người con chung: Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh có 02 người con chung tên Phan Đình Hưng Th, sinh ngày 06/3/2015 và Phan Thị Ánh D, sinh ngày 15/12/2022. Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh thỏa thuận: Giao người con chung tên Phan Thị Ánh D cho chị Phạm Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); giao người con chung tên Phan Đình Hưng Th cho anh Phan Đình Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh không ai phải có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung đối với người con chung mà mình không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị A và anh Phan Đình Nh thỏa thuận: Chị Phạm Thị A phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005639 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trả lại cho chị Phạm Thị A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTpHuế;
- VKSNDquận PX;
- Chi cục THADS quận PX;
- UBND phường LH, quận PX;
- (Đăng ký kết hôn ngày 23/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly